|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH VĨNH LONG **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc *Vĩnh Long, ngày tháng năm 2025* |

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH** **QUY ĐỊNH VIỆC RÀ SOÁT, CÔNG BỐ CÔNG KHAI, LẬP DANH MỤC CÁC THỬA ĐẤT NHỎ HẸP, NẰM XEN KẸT VÀ VÀ GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT ĐỐI VỚI CÁC THỬA ĐẤT NHỎ HẸP, NẰM XEN KẸT DO NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH LONG**

| **Quyết định trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre (trước sáp nhập)** | | | **Dự thảo Quyết định** | **Thuyết minh** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Vĩnh Long** | **Trà Vinh** | **Bến Tre** |
| **Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Long** | **Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 của UBND tỉnh Trà Vinh** | **Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 05/02/2025 của UBND tỉnh Bến Tre** |
| **Chương I**  **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**  **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**  Quyết định này quy định chi tiết việc rà soát, công bố công khai, lập danh mục và giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**  1. Quyết định này quy định giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.  2. Nội dung không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**  1. Phạm vi điều chỉnh  Quyết định này quy định việc rà soát, công bố công khai, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Bến Tre.  2. Đối tượng áp dụng  a) Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt.  b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý và sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Bến Tre. | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**  1. Quyết định này quy định chi tiết việc rà soát, công bố công khai, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.  2. Nội dung không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. | Kế thừa phạm vi điều chỉnh tại các quyết định của các tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre trước sáp nhập, đồng thời không quy định chương |
| **Điều 2. Đối tượng áp dụng**  1. Người sử dụng đất liền kề với thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt.  2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc rà soát, công bố công khai, lập danh mục và giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt. | **Điều 2. Đối tượng áp dụng**  1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố *(gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện)*, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn *(gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã)*, các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan đến việc quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.  2. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt. | **Điều 2. Đối tượng áp dụng**  1. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt.  2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. | Kế thừa Đối tượng áp dụng tại các quyết định của các tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre trước sáp nhập, đồng thời, cập nhật đơn vị hành chính xã, phường phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. |
| **Điều 3. Tiêu chí rà soát các thửa đất nhỏ hẹp nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý**  Thực hiện theo các tiêu chí được quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai như sau:  1. Thuộc quỹ đất đã thu hồi theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đất chưa giao, đất chưa cho thuê hoặc đất đang giao quản lý theo quy định tại điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 7 Luật Đất đai.  2. Không đủ điều kiện, diện tích tối thiểu tách thửa đất theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.  3. Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện hoặc quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu được phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.  4. Không thuộc khu vực đất thực hiện các dự án, công trình đã được xác định trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, công bố công khai.  5. Đất dự kiến giao, cho thuê không có tranh chấp, khiếu nại, vi phạm hoặc có tranh chấp, khiếu nại, vi phạm nhưng đã có văn bản giải quyết theo quy định của pháp luật. | **Điều 3. Tiêu chí xác định các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**  Tiêu chí xác định các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. |  | **Điều 3. Tiêu chí rà soát các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý**  Thực hiện theo các tiêu chí được quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai như sau:  1. Thuộc quỹ đất đã thu hồi theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đất chưa giao, đất chưa cho thuê hoặc đất đang giao quản lý theo quy định tại điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 7 Luật Đất đai.  2. Không đủ điều kiện, diện tích tối thiểu tách thửa đất theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.  3. Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện hoặc quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu được phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.  4. Không thuộc khu vực đất thực hiện các dự án, công trình đã được xác định trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, công bố công khai.  5. Đất dự kiến giao, cho thuê không có tranh chấp, khiếu nại, vi phạm hoặc có tranh chấp, khiếu nại, vi phạm nhưng đã có văn bản giải quyết theo quy định của pháp luật. | Kế thừa Tiêu chí rà soát tại các quyết định của các tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre trước sáp nhập |
| **Chương II**    **RÀ SOÁT, CÔNG BỐ CÔNG KHAI, LẬP DANH MỤC VÀ GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT ĐỐI VỚI CÁC THỬA ĐẤT NHỎ HẸP, NẰM XEN KẸT**  **Điều 4. Rà soát và lập Danh mục**  Hàng năm, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) căn cứ các tiêu chí quy định tại Điều 3 Quyết định này thực hiện rà soát và lập Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn *(theo Mẫu số 01 của Phụ lục kèm theo Quyết định này)*, hoàn thành trước ngày 01 tháng 7.  **Điều 5. Công bố công khai Danh mục**  1. Sau khi Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn xã đã được lập, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện việc niêm yết Danh mục tại trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã, các điểm sinh hoạt ấp, khóm và thông báo trên phương tiện truyền thanh địa phương để người dân biết, tham gia ý kiến.  2. Thời gian niêm yết, thông báo là 30 ngày.  3. Người dân đóng góp ý kiến bằng văn bản gửi về Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian niêm yết, thông báo.  4. Ủy ban nhân dân cấp xã lập biên bản kết thúc việc niêm yết, thông báo công khai, tiếp thu giải trình ý kiến người dân trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc niêm yết, thông báo và báo cáo Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định. | **Điều 5. Rà soát, công bố công khai, lấy ý kiến người dân danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**  1. Định kỳ vào ***tháng 02 hàng năm***, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện rà soát, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn đảm bảo các tiêu chí theo quy định tại Điều 3 Quyết định này, cập nhật, bổ sung các thửa đất chưa khai thác để quản lý và khai thác có hiệu quả, tránh lãng phí (theo Mẫu 01)*.*  2. Theo kết quả rà soát các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt quy định tại khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, thực hiện công bố, công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt địa phương đang quản lý tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; nhà văn hóa cộng đồng ấp/khóm; thông báo trên phương tiện truyền thanh ở địa phương về danh mục các thửa đất này để lấy ý kiến người dân về tình trạng tranh chấp, khiếu nại, vi phạm đất đai và nhu cầu sử dụng của các đơn vị, địa phương và các chủ sử dụng đất liền kề để đăng ký xin giao đất, thuê đất theo quy định (theo Mẫu 02).  3. Thời gian công bố, công khai, lấy ý kiến tại khoản 2 Điều này là 30 *(Ba mươi)* ngày làm việc kể từ ngày thông báo.  4. Hết thời gian thông báo công bố, công khai và lấy ý kiến người dân quy định tại khoản 3 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập biên bản kết thúc việc thông báo, công bố công khai; thực hiện tổng hợp danh mục, đề xuất phương án sử dụng đất và nhu cầu sử dụng đất của các đơn vị, địa phương, người sử dụng đất liền kề đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo các nhóm: Sử dụng đất vào mục đích công cộng; giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề; đồng thời thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện ***trước ngày 30 tháng 5 hàng năm*** (theo Mẫu 03).  5. Trường hợp trên địa bàn cấp xã có thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất để rà soát và thực hiện như các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý. | **Điều 2. Rà soát các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý**  Hàng năm, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) căn cứ vào tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, thực hiện rà soát và lập Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý tại địa phương, hoàn thành trước ngày 01 tháng 7 hàng năm (theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này).  **Điều 3. Công bố công khai, lấy ý kiến người dân danh mục các thửa đất**  1. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm niêm yết tại trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã, các điểm sinh hoạt ấp, khu phố và thông báo trên phương tiện truyền thanh địa phương về Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý để người dân biết, tham gia ý kiến. Thời gian niêm yết, thông báo là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày niêm yết, thông báo trên phương tiện truyền thanh.  2. Sau khi hết thời gian niêm yết, thông báo tại khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập biên bản kết thúc việc niêm yết, công khai. Tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp của người dân bằng văn bản hoặc văn bản báo cáo không có ý kiến đóng góp đối với trường hợp không nhận được ý kiến đóng góp của người dân. Văn bản tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp phải gửi trực tiếp cho người dân có ý kiến, trường hợp không liên hệ được với người có ý kiến thì niêm yết văn bản tại trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã, thời gian niêm yết văn bản tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày niêm yết.  3. Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và có đề xuất hình thức, kế hoạch sử dụng. | **Điều 4. Rà soát, công bố công khai, lấy ý kiến người dân danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**  1. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã giao cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc tổ chức thực hiện rà soát, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn đảm bảo các tiêu chí theo quy định tại Điều 3 Quyết định này, cập nhật, bổ sung các thửa đất chưa khai thác để quản lý và khai thác có hiệu quả, tránh lãng phí (theo Mẫu 01).  2. Theo kết quả rà soát các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, thực hiện công bố, công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt địa phương đang quản lý tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; nhà văn hóa cộng đồng ấp/khóm; thông báo trên phương tiện truyền thanh ở địa phương về danh mục các thửa đất này để lấy ý kiến người dân về tình trạng tranh chấp, khiếu nại, vi phạm đất đai và nhu cầu sử dụng của các đơn vị, địa phương và các chủ sử dụng đất liền kề để đăng ký xin giao đất, thuê đất theo quy định (theo Mẫu 02).  3. Thời gian công bố, công khai, lấy ý kiến tại khoản 2 Điều này là 30 *(Ba mươi)* ngày làm việc kể từ ngày thông báo.  4. Hết thời gian thông báo công bố, công khai và lấy ý kiến người dân quy định tại khoản 3 Điều này, cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập biên bản kết thúc việc thông báo, công bố công khai; thực hiện tổng hợp danh mục, đề xuất phương án sử dụng đất và nhu cầu sử dụng đất của các đơn vị, địa phương, người sử dụng đất liền kề đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo các nhóm: Sử dụng đất vào mục đích công cộng; giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề; đồng thời thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã trước ngày 30 tháng 5 hàng năm (theo Mẫu 03).  5. Trường hợp trên địa bàn cấp xã có thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý thì cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất để rà soát và thực hiện như các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý. | Kế thừa nội dung rà soát, công khai lấy ý kiến người dân danh mục thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt tại các quyết định của các tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre trước sáp nhập, đồng thời, không quy định chương, cập nhật đơn vị hành chính xã, phường phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. |
| **Điều 6. Trình phê duyệt Danh mục và đăng ký vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện**  1. Trong thời gian không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thẩm định, rà soát, tổng hợp Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn (theo Mẫu số 01 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này) trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.  2. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ trình của Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phê duyệt Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do địa phương đang quản lý.  3. Sau khi Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý, Phòng Tài nguyên và Môi trường đăng ký vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện (hoặc đăng ký bổ sung Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện), báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện theo đúng quy định. | **Điều 6. Thẩm định, trình phê duyệt danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**  1. Căn cứ vào kết quả báo cáo tại khoản 4 Điều 4 Quyết định này, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát để tổng hợp danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.  2. Không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh mục và phương án đề xuất sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt. Việc thẩm định phải ưu tiên sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý vào mục đích công cộng; trường hợp không sử dụng được vào mục đích công cộng thì thực hiện việc giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề. | **Điều 4. Lập và trình, phê duyệt danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý**  1. Sau khi nhận được báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, thẩm định Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý tại địa phương. Trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày có văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thẩm định, rà soát, tổng hợp Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý tại địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.  2. Trong thời gian không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Phòng Tài nguyên và Môi trường trình phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do địa phương đang quản lý. | **Điều 5. Thẩm định, trình phê duyệt danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**  1. Căn cứ vào kết quả báo cáo tại khoản 4 Điều 4 Quyết định này, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát để tổng hợp danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt.  2. Trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan chuyên môn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt danh mục và phương án đề xuất sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt. Việc thẩm định phải ưu tiên sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý vào mục đích công cộng; trường hợp không sử dụng được vào mục đích công cộng thì thực hiện việc giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề.  3. Trong thời gian không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày cơ quan chuyên môn trình phê duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do địa phương đang quản lý. | Kế thừa nội dung rà soát, công khai lấy ý kiến người dân danh mục thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt tại các quyết định của các tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre trước sáp nhập, đồng thời, không quy định chương, cập nhật đơn vị hành chính xã, phường phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, bỏ nội dung đăng ký kế hoạch sử dụng đất hàng năm vì pháp luật đất đai chưa có quy định. |
| **Điều 7. Thực hiện công khai Kế hoạch sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý và Danh sách các tổ chức, cá nhân liền kề có nhu cầu sử dụng đất**  1. Công khai Kế hoạch sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý  a) Sau khi Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất lập Danh sách công khai việc quản lý, sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý (theo Mẫu số 02 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này), thực hiện việc niêm yết Danh sách tại trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã, các điểm sinh hoạt ấp, khóm, khu phố và thông báo trên phương tiện truyền thanh địa phương để người sử dụng đất liền kề đăng ký nhu cầu sử dụng đất;  b) Thời gian niêm yết, thông báo là 20 ngày làm việc;  c) Người sử dụng đất liền kề đăng ký nhu cầu sử dụng đất bằng văn bản gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường thông qua Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian niêm yết, thông báo. Nội dung văn bản đăng ký phải đảm bảo đầy đủ các thông tin tại Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.  2. Công khai Danh sách các tổ chức, cá nhân liền kề có nhu cầu sử dụng đất  a) Căn cứ kết quả đăng ký nhu cầu sử dụng đất tại điểm c khoản 1 Điều này, Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp Danh sách các tổ chức, cá nhân liền kề có nhu cầu sử dụng đất (theo Mẫu số 03 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này), thực hiện việc công khai Danh sách tại trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã, các điểm sinh hoạt ấp, khóm, khu phố và thông báo Danh sách trên phương tiện truyền thanh địa phương để người dân đóng góp ý kiến;  b) Thời gian niêm yết, thông báo là 15 ngày làm việc;  c) Người dân đóng góp ý kiến bằng văn bản gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường thông qua Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian niêm yết, thông báo;  d) Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất và các đơn vị có liên quan lập biên bản kết thúc việc niêm yết, thông báo và có văn bản giải trình ý kiến người dân trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc niêm yết, thông báo.  3. Sau thời gian kết thúc niêm yết công khai tại khoản 2 Điều này, Phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện kết quả thực hiện việc niêm yết, thông báo công khai và thực hiện việc giao đất, cho thuê đất theo quy định tại Điều 8 Quyết định này. | **Điều 7. Thực hiện công khai trước và sau khi giao đất, cho thuê đất các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**  1. Sau khi phê duyệt danh mục và phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt (theo Mẫu 04), Ủy ban nhân dân cấp huyện công bố trên trang thông tin điện tử của huyện, thị xã, thành phố và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi có đất) thực hiện niêm yết, công khai trong thời gian 30 (ba mươi) ngày làm việc đối với quyết định phê duyệt danh mục và phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, nhà văn hóa cộng đồng ấp/khóm, thông báo trên phương tiện truyền thanh ở địa phương, tổ chức lấy ý kiến trực tiếp người dân nơi có đất liền kề để người sử dụng đất biết, tham gia ý kiến đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề.  2. Sau thời gian niêm yết, công khai tại khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi có đất) phối hợp với các đơn vị có liên quan lập Biên bản kết thúc niêm yết, công khai và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả kết thúc việc niêm yết và thực hiện các nội dung sau:  a) Đối với các thửa đất sử dụng vào mục đích công cộng: Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị, địa phương quản lý và tổ chức thực hiện theo đúng quy định;  b) Đối với các thửa đất mà người đăng ký nhu cầu sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Quyết định này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan;  c) Đối với các thửa đất mà người đăng ký nhu cầu sử dụng đất là tổ chức, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức đăng ký nhu cầu sử dụng đất biết để liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Quyết định này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.  3. Trường hợp có phát sinh khiếu nại nội dung đã công khai tại khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể.  4. Sau khi kết thúc việc giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc cho người sử dụng đất liền kề theo danh mục và phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt đã được phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi có đất) thực hiện công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt (theo Mẫu 05) tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, nhà văn hóa cộng đồng ấp/khóm, thông báo trên phương tiện truyền thanh ở địa phương trong thời gian 15 ngày làm việc để người sử dụng đất được biết. | **Điều 5. Thực hiện công khai việc quản lý và thực hiện giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**  1. Sau khi Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý, Phòng Tài nguyên và Môi trường đăng ký vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm (hoặc đăng ký bổ sung Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện), Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện (hoặc bổ sung kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện) theo đúng quy định.  2. Sau khi Kế hoạch sử dụng đất hàng năm được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thực hiện niêm yết công khai việc quản lý, sử dụng đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý (theo Phụ lục II, ban hành kèm theo Quyết định này) tại trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã, các điểm sinh hoạt ấp, khu phố và thông báo trên phương tiện truyền thanh địa phương Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý để người dân biết, tham gia ý kiến và người sử dụng đất liền kề đăng ký nhu cầu sử dụng đất. Thời gian niêm yết công khai là 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày niêm yết.  3. Sau thời gian kết thúc niêm yết công khai tại khoản 2 Điều này, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất lập biên bản kết thúc niêm yết công khai và tổng hợp danh sách người sử dụng đất liền kề có nhu cầu xin giao đất, cho thuê đất đối với thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và tiếp tục công khai danh sách người sử dụng đất có nhu cầu sử dụng đất. Thời gian niêm yết công khai danh sách người sử dụng đất liền kề có nhu cầu sử dụng đất là 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày niêm yết.  4. Sau thời gian kết thúc niêm yết công khai tại khoản 3 Điều này, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất lập biên bản kết thúc niêm yết công khai, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kết thúc việc niêm yết công khai và thực hiện các nội dung sau:  a) Đối với các thửa đất sử dụng vào mục đích công cộng: Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị, địa phương xác lập pháp lý, cập nhật biến động và tổ chức việc quản lý, sử dụng thửa đất theo đúng quy định.  b) Đối với các thửa đất mà người sử dụng đất liền kề là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có đăng ký nhu cầu sử dụng đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định pháp luật.  c) Đối với các thửa đất mà người sử dụng đất liền kề là tổ chức có đăng ký nhu cầu sử dụng đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức đăng ký nhu cầu sử dụng đất biết để liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định pháp luật. | **Điều 6. Thực hiện công khai trước và sau khi giao đất, cho thuê đất các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**  1. Sau khi phê duyệt danh mục và phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt (theo Mẫu 04), Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường công bố trên trang thông tin điện tử của xã và niêm yết, công khai trong thời gian 30 (ba mươi) ngày làm việc đối với quyết định phê duyệt danh mục và phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, nhà văn hóa cộng đồng ấp/khóm, thông báo trên phương tiện truyền thanh ở địa phương, tổ chức lấy ý kiến trực tiếp người dân nơi có đất liền kề để người sử dụng đất biết, tham gia ý kiến đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề.  2. Sau thời gian niêm yết, công khai tại khoản 1 Điều này, cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã lập Biên bản kết thúc niêm yết, công khai và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả kết thúc việc niêm yết và thực hiện các nội dung sau:  a) Đối với các thửa đất sử dụng vào mục đích công cộng: Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường tham mưu quản lý và tổ chức thực hiện theo đúng quy định;  b) Đối với các thửa đất mà người đăng ký nhu cầu sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 118 và khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai hoặc trường hợp quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà được miễm toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê theo quy định của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất thì Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Quyết định này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan;  c) Đối với các thửa đất mà người đăng ký nhu cầu sử dụng đất thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 123 Luật Đất đai hoặc sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai thì Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thông báo cho tổ chức đăng ký nhu cầu sử dụng đất biết để liên hệ Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Quyết định này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.  3. Trường hợp có phát sinh khiếu nại nội dung đã công khai tại khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể.  4. Sau khi kết thúc việc giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc cho người sử dụng đất liền kề theo danh mục và phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt đã được phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi có đất) chỉ đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thực hiện công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt (theo Mẫu 05) tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, nhà văn hóa cộng đồng ấp/khóm, thông báo trên phương tiện truyền thanh ở địa phương trong thời gian 15 ngày làm việc để người sử dụng đất được biết. | Kế thừa nội dung công khai danh mục thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt được phê duyệt tại các quyết định của các tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre trước sáp nhập, đồng thời, cập nhật nội dung phân quyền khi thực hiện giao đất, cho thuê đất, cập nhật đơn vị hành chính xã, phường phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. |
| **Điều 8. Giao đất, cho thuê đất**  1. Đối với các thửa đất sử dụng vào mục đích công cộng: Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị, địa phương xác lập pháp lý, cập nhật biến động và tổ chức việc quản lý, sử dụng thửa đất theo đúng quy định.  2. Đối với các thửa đất mà người sử dụng đất liền kề là cá nhân, cộng đồng dân cư có đăng ký nhu cầu sử dụng đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định tại khoản 4 Điều này và các quy định của pháp luật có liên quan.  3. Đối với các thửa đất mà người sử dụng đất liền kề là tổ chức có đăng ký nhu cầu sử dụng đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức đăng ký nhu cầu sử dụng đất biết để liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất theo quy định tại khoản 4 Điều này và các quy định của pháp luật có liên quan.  4. Nguyên tắc, thời hạn sử dụng đất, giá đất trong giao đất, cho thuê đất thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP | **Điều 4. Nguyên tắc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**  Nguyên tắc giao đất, cho thuê đất được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ.  **Điều 8. Quy định việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**  1. Trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất được thực hiện theo quy định pháp luật tại Điều 228 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và Điều 49 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ.  2. Thời hạn sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt cho người sử dụng đất liền kề được xác định theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ.  3. Giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề được thực hiện theo quy định tại Điều 159, Điều 160 Luật Đất đai. | **Điều 6. Nguyên tắc trong giao đất, cho thuê đất**  Nguyên tắc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.  **Điều 7. Thời hạn sử dụng đất khi giao đất, cho thuê đất**  Thời hạn sử dụng đất khi giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ. | **Điều 7. Quy định việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**  1. Nguyên tắc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ.  2. Trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất được thực hiện theo quy định pháp luật tại Điều 228 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và mục I phần III Phụ lục I kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ.  3. Thời hạn sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt cho người sử dụng đất liền kề được xác định theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ.  4. Giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề được thực hiện theo quy định tại Điều 159, Điều 160 Luật Đất đai. | Kế thừa nội dung giao đất, cho thuê đất đối với thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt tại các quyết định của các tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre trước sáp nhập, đồng thời, cập nhật trình tự thủ tục giao đất, cho thuê đất theo phân quyền khi thực hiện giao đất, cho thuê đất, cập nhật đơn vị hành chính xã, phường phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. |
| **Chương III**  **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**  **Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước**  1. Sở Tài nguyên và Môi trường  a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý theo đúng quy định của pháp luật và Quyết định này;  b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất, cho thuê đối với các tổ chức khi có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý.  2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện  a) Phê duyệt danh mục các thửa đất nhỏ hẹp;  b) Chỉ đạo việc quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý theo đúng quy định của pháp luật và Quyết định này;  c) Thường xuyên chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật đất đai trong quá trình quản lý, sử dụng đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý;  d) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về quản lý, sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý;  đ) Định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình quản lý, sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý, thời gian báo cáo trước ngày 15 tháng 12 hàng năm;  e) Thực hiện giao đất, cho thuê đất đối với, cá nhân, cộng đồng dân cư khi có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý.  3. Trách nhiệm của phòng Tài nguyên và Môi trường  a) Chịu trách nhiệm thẩm định và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý theo đúng quy định của pháp luật và Quyết định này;  b) Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật đất đai trong quá trình quản lý, sử dụng đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý;  c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về quản lý, sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý;  d) Định kỳ tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường, trước ngày 15 tháng 12 hàng năm) về tình hình, quản lý sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý.  4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã  a) Thực hiện rà soát, lập Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn theo quy định tại Quyết định này để thực hiện việc quản lý, sử dụng theo đúng quy định;  b) Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan thực hiện quản lý, sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý tại địa phương theo Quyết định này;  c) Định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) về tình hình quản lý, sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý, thời gian báo cáo trước ngày 01 tháng 12 hàng năm.  **Điều 10. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư**  Các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật đất đai và các quy định có liên quan. | **Điều 9. Tổ chức thực hiện**  1. Sở Tài nguyên và Môi trường  a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện Quyết định này;  b) Chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi có đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý) quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo đúng quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này;  c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo đúng quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này;  d) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo quy định;  đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này của các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ***trước ngày 30 tháng 12 hàng năm*** về tình hình quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn tỉnh.  2. Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn tỉnh.  3. Ủy ban nhân dân cấp huyện  a) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn quản lý theo đúng quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này;  b) Kịp thời rà soát, cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt để đảm bảo căn cứ giao đất, cho thuê đất theo quy định;  c) Phê duyệt danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và quyết định giao đất, cho thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo quy định;  d) Tăng cường việc thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật đất đai trong quá trình quản lý, sử dụng đất đối với quỹ đất này;  đ) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về quản lý, sử dụng đối với quỹ đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn;  e) Thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường ***trước ngày 15 tháng 12 hàng năm*** để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.  4. Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện  a) Phối hợp cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm tra danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và đề xuất phương án sử dụng đất của Ủy ban nhân dân cấp xã để tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt;  b) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện giao đất, cho thuê đất đối với các cá nhân có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo quy định.  5. Ủy ban nhân dân cấp xã  a) Thực hiện kiểm tra, rà soát, công bố, công khai, lấy ý kiến người dân đối với danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo Quyết định này để thực hiện việc quản lý, sử dụng theo đúng quy định;  b) Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo đúng quy định tại Quyết định này;  c) Thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện ***trước ngày 01 tháng 12 hàng năm*** và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện Quyết định này. | **Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan nhà nước**  1. Sở Tài nguyên và Môi trường  a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý theo đúng quy định của pháp luật và quy định này.  b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất, cho thuê đối với các tổ chức khi có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý.  2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện  a) Chịu trách nhiệm chỉ đạo việc quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý theo đúng quy định của pháp luật và quy định này.  b) Thường xuyên chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật đất đai trong quá trình quản lý, sử dụng đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý.  c) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về quản lý, sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý.  d) Định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường, trước ngày 15 tháng 12 hàng năm) về tình hình, quản lý sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý.  đ) Thực hiện giao đất, cho thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư khi có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý.  3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã  a) Thực hiện kiểm tra, rà soát đối với quỹ đất tại quy định này để thực hiện việc quản lý, sử dụng theo đúng quy định.  b) Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan thực hiện quản lý, sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý tại địa phương theo quy định này.  c) Định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường, trước ngày 01 tháng 12 hàng năm) về tình hình, quản lý sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý tại địa phương.  **Điều 9. Trách nhiệm của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư**  Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật đất đai và quy định hiện hành. | **Điều 8. Tổ chức thực hiện**  1. Sở Nông nghiệp và Môi trường  a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Quyết định này;  b) Chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi có đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý) quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo đúng quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này;  c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo đúng quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này;  d) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo quy định;  đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này của các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30 tháng 12 hàng năm về tình hình quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn tỉnh.  2. Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã và đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn tỉnh.  3. Ủy ban nhân dân cấp xã  a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn quản lý theo đúng quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này;  b) Kịp thời rà soát, cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt để đảm bảo căn cứ giao đất, cho thuê đất theo quy định;  c) Tăng cường việc thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật đất đai trong quá trình quản lý, sử dụng đất đối với quỹ đất này;  d) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về quản lý, sử dụng đối với quỹ đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn;  đ) Thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.  4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã  a) Phê duyệt danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và quyết định giao đất, cho thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo quy định;  b) Quyết định giao đất, cho thuê đất đất cho tổ chức, cá nhân theo hình thức quy định tại Điều 118 và khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai hoặc trường hợp quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà được miễm toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê theo quy định của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.  5. Cơ quan chuyên môn Nông nghiệp và Môi trường cấp xã  a) Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, công bố, công khai, lấy ý kiến người dân đối với danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo Quyết định này để thực hiện việc quản lý, sử dụng theo đúng quy định;  b) Phối hợp cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm tra danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và đề xuất phương án sử dụng đất của Ủy ban nhân dân cấp xã để tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt;  c) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã giao đất, cho thuê đất đối với các cá nhân có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt theo quy định. | Kế thừa nội dung tổ chức thực hiện tại các quyết định của các tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre trước sáp nhập, đồng thời, bỏ chương, cập nhật nội dung phân quyền, phân cấp, đơn vị hành chính xã, phường phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. |
| **Điều 11.****Hiệu lực thi hành**  Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.  **Điều 12. Tổ chức thực hiện**  Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.  Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để xem xét giải quyết theo quy định. | **Điều 10. Điều khoản thi hành**  1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 18 tháng 01 năm 2025 và thay thế Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.  2. Khi những văn bản dẫn chiếu tại Quyết định này có thay đổi thì sẽ thực hiện theo quy định của văn bản thay đổi.  3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.  **Điều 11.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. | **Điều 10. Điều khoản thi hành**  1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.  2. Sau khi các cơ quan đã sắp xếp, tổ chức bộ máy thì các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan được quy định tại Quyết định này được tiếp tục thực hiện bởi các cơ quan nhận chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đó.  3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2025 và thay thế Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp tại địa phương để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Bến Tre./. | **Điều 9. Điều khoản thi hành**  1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2025 và thay thế Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long cũ; Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh cũ; Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 05/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre cũ.  2. Khi những văn bản dẫn chiếu tại Quyết định này có thay đổi thì sẽ thực hiện theo quy định của văn bản thay đổi.  3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.  4**.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng Phòng Kinh tế hạ tầng cấp xã và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. | Kế thừa nội dung điều khoản thi hành tại các quyết định của các tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre trước sáp nhập, đồng thời bổ sung nội dung thay thế các Quyết định ban hành trước sáp nhập, cập nhật đơn vị hành chính xã, phường phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. |